UBND TỈNH AN GIANG
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1428 /QĐ-SNNMT

An Giang, ngày 10 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Tổ soạn thảo xây dựng văn bản quy phạm pháp luật: Quyết định quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15; Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, Luật số 84/2025/QH15, Luật số 93/2025/QH15, Luật số 95/2025/QH15, Luật số 146/2025/QH15 và Luật số 147/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về quy định phân quyền phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 4051/QĐ-UBND ngày 27/8/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân

sách nhà nước trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 6967/STP-XDTHPL ngày 16/9/2026 của Sở Tư pháp về việc cho ý kiến đối với đăng ký xây dựng Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 19720/VP-KT ngày 25/9/2026 của Văn phòng UBND tỉnh An Giang chấp thuận đăng ký xây dựng Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Xét đề nghị của Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Quyết định quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang (gọi tắt là Tổ soạn thảo) gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Tổ trưởng: Ông Trần Minh Sang, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Tổ phó: Ông Lê Công Bình, Phó Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

3. Các thành viên gồm:

- Ông Trần Bình Trị, Phó trưởng phòng Kinh tế, Văn phòng UBND tỉnh An Giang;

- Bà Hà Ngọc Trân, Phó Trưởng phòng Kế toán nhà nước, Kho bạc nhà nước khu vực XX.

- Ông Nguyễn Đình Hoàng, Chuyên viên Phòng Giá – Công sản, Sở Tài chính;

- Bà Huỳnh Thị Trâm, Chuyên viên Phòng Xây dựng và Tổ chức thi hành pháp luật, Sở Tư pháp;

- Ông Nguyễn Quốc Phong, Thanh tra viên - Phòng Thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo 5, Thanh tra tỉnh An Giang;

- Ông Nguyễn Thành Được, Trưởng phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Võ Thành Minh, Phó trưởng phòng Pháp chế, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Nguyễn Đức Huynh, Chuyên viên Phòng pháp chế, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Bà Đặng Thị Phương Nga, Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Mã Út Em, Chuyên viên Phụ trách Phòng Giá đất và Bồi thường, Chi cục Quản lý đất đai, Sở Nông Nghiệp và Môi trường;

- Bà Nguyễn Thị Kiều Giang, Chuyên viên Phòng Đất đai, Chi cục Quản lý đất đai, Sở Nông Nghiệp và Môi trường;

- Bà Cao Thị Hòa, Trưởng phòng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Huỳnh Văn Hiệp, Phó Trưởng phòng Đăng ký cấp giấy chứng nhận, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Ông Lý Sơn Tùng, Phó trưởng phòng Cơ sở dữ liệu, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Bà Đỗ Thị Thu Huyền, Viên chức Phòng Đăng ký cấp giấy chứng nhận, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Bà Lê Thị Hồng Thi, Viên chức Phòng Cơ sở dữ liệu, Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh An Giang, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 2. Nhiệm vụ của Tổ soạn thảo

1. Tham mưu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định quy định Định mức kinh tế - kỹ thuật đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang; rà soát quy định pháp luật và định mức có liên quan, đề xuất nội dung phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

2. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, thu thập thông tin, tài liệu; xây dựng dự thảo Quyết định, quy định kèm theo và các tài liệu trong hồ sơ theo quy định.

3. Tham mưu tổ chức lấy ý kiến; tổng hợp, nghiên cứu tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; hoàn thiện hồ sơ để Sở Nông nghiệp và Môi trường gửi Sở Tư pháp thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành theo quy định.

4. Tổ trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên; các thành viên làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, chịu trách nhiệm về nội dung được phân công, bảo đảm chất lượng và tiến độ.

5. Kinh phí hoạt động của Tổ soạn thảo được bố trí trong dự toán được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định; việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định hiện hành.

6. Tổ soạn thảo tự giải thể sau khi Quyết định quy định định mức kinh tế - kỹ thuật đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh An Giang được ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở Nông nghiệp và Môi trường, Thủ trưởng các Sở, ban ngành; các Phòng, Đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường và các ông (bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Giám đốc và các PGĐ Sở;
- VP.ĐKĐĐ tỉnh;
- Lưu: VT, cthoa.

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH AN GIANG

Trần Thị Thùy Trang